

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
 PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
 QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ C17XCDB
 TÊN HỌC PHẦN: TRẮC ĐỊA
 M? H Ọ C PHẦN : CIE - 260

HỌC KỲ 1
 TÍN CHỈ 2
 LẦN THI 1

Ngày thi: 16/04/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
1	171213313	HOÀNG NHƯ ANH	TÂN	C17XCDB	8			5		2			1	0.0	Khăng		
2	171213314	PHAN TỰ	THIỆN	C17XCDB	3			4		3			1	0.0	Khăng		
3	171213315	VƯƠNG Đ?NH	KHÁNH	C17XCDB	8			4		2			3	0.0	Khăng		
4	171213316	NGUYỄN Đ?NH	TUYỂN	C17XCDB	10			5		8			5	6.2	Sầu pháy Hai		
5	171213318	NGUYỄN VĂN	VỊNH	C17XCDB	8			0		3			V	0.0	Khăng		
6	171213319	NGUYỄN VĂN	LƯU	C17XCDB	10			5		3			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
7	171213320	TRẦN VĂN	HIỆP	C17XCDB	10			5		4			5	5.6	Nằm pháy Sầu		
8	171213321	NGUYỄN HỮU	CÔNG	C17XCDB	7			6		2			3	0.0	Khăng		
9	171213322	ÔNG TRẦN	PHƯƠNG	C17XCDB	7			4		1			1	0.0	Khăng		
10	171213323	NGUYỄN VĂN	CHỨC	C17XCDB	5			4		1			3	0.0	Khăng		
11	171213324	ĐỖ QUỐC	VIỆT	C17XCDB	10			4		5			1	0.0	Khăng		
12	171213325	NGUYỄN VĂN	HIỀN	C17XCDB	8			5		3			5	5.2	Nằm pháy Hai		
13	171213326	LÊ Đ?NH QUANG	VŨ	C17XCDB	2			4		3			1	0.0	Khăng		
14	171213327	PHẠM HỒNG	HỘI	C17XCDB	10			5		5			5	5.8	Nằm pháy Tầm		
15	171213328	TRẦN QUANG	LÂM	C17XCDB	8			5		1			1	0.0	Khăng		
16	171213330	NGUYỄN VĂN	TRUNG	C17XCDB	5			4		3			1	0.0	Khăng		
17	171213331	LÊ NGỌC	TUẤN	C17XCDB	7			4		3			3	0.0	Khăng		
18	171213332	TRẦN QUỐC	VIỆT	C17XCDB	7			4		1			2	0.0	Khăng		
19	171213333	PHAN VĂN	THÀNH	C17XCDB	8			5		2			8	6.7	Sầu pháy Baý		
20	171213334	NGUYỄN QUANG	TÂM	C17XCDB	10			5		4			2	0.0	Khăng		
21	171213335	PHAN QUANG	THÔNG	C17XCDB	8			5		2			2	0.0	Khăng		
22	171213337	PHẠM VĂN	CHUẨN	C17XCDB	7			4		2			5	4.7	Bấý pháy Baý		
23	171213338	NGUYỄN THÀNH	VĨ	C17XCDB	2			0		2			V	0.0	Khăng		
24	171213339	ĐỖ CHÍ	THÀNH	C17XCDB	7			6		6			5	5.6	Nằm pháy Sầu		
25	171213340	V? NG ỌC	ANH	C17XCDB	8			6		5			5	5.6	Nằm pháy Sầu		
26	171213341	NGUYỄN THẠCH	VŨ	C17XCDB	8			5		2			1	0.0	Khăng		
27	171213342	PHẠM PHƯƠNG	VŨ	C17XCDB	5			4		1			1	0.0	Khăng		
28	171213343	ĐINH XUÂN	TRƯỜNG	C17XCDB	7			4		2			1	0.0	Khăng		
29	171213344	ÔNG THỊ PHƯƠNG	CHI	C17XCDB	8			5		5			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
30	171213345	NGUYỄN VĂN	DŨNG	C17XCDB	8			6		1			3	0.0	Khăng		
31	171213347	HOÀNG ANH	TÀI	C17XCDB	7			4		2			1	0.0	Khăng		
32	171213348	HUỶNH THỊ	NĂM	C17XCDB	8			7		4			5	5.6	Nằm pháy Sầu		
33	171213349	LÊ CÔNG	BA	C17XCDB	8			5		4			7	6.4	Sầu pháy Bấý		
1	0390	NGUYỄN VĂN	HOÀI	K16XCD	5			0		5			3	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	12	35%	
2	Số sinh viên nợ	22	65%	
TỔNG CỘNG :		34	100%	

